CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP NHÀ BÈ -VNSTEEL
Số: 54 /NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Đồng Nai, ngày 17 tháng 07 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh)
Dự án đầu tư sản xuất thép cán xây dựng – Bổ sung công đoạn luyện phôi thép công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Nhà bè-Vnsteel;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Nhà bè-Vnsteel;
- Xét Tờ trình số 255/TTr-TNB ngày 16/07/2026 của Tổng Giám đốc Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL về việc thoả thuận thông qua Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) Dự án đầu tư sản xuất thép cán xây dựng – Bổ sung công đoạn luyện phôi thép công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm và các tài liệu gửi kèm.
- Căn cứ Biên bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT Công ty;

Trên cơ sở hoàn toàn nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua nội dung phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) Dự án đầu tư sản xuất thép cán xây dựng – Bổ sung công đoạn luyện phôi thép công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm *(theo nội dung tờ trình số 255/TTr-TNB ngày 16/07/2026).*

Điều 2. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, điều lệ, quy chế của Công ty và báo cáo kết quả./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0305393838 - CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ -VNSTEEL - X. NHƠN TRẠCH - T. ĐỒNG NAI

Dương Trung Toản

Nơi nhận :
- Như điều 2;
- Các thành viên HĐQT;
- KTT Công ty;
- Lưu : VT, Người phụ trách QT công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL
DN: C=VN, L=ĐỒNG NAI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ - VNSTEEL, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0305393838, E=THEPNHABE@NBSTEEL.VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.07.17 16:12:12+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2023.3.0

CTY CP THÉP NHÀ BÈ – VNSTEEL
TỔ ĐẤU THẦU
Số: 255 /TTr -TNB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Đồng Nai, ngày 16 tháng 07 năm 2026

TỜ TRÌNH

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh
Dự án đầu tư Sản xuất thép cán xây dựng - bổ sung công đoạn luyện phôi thép công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL

Tổng Giám đốc Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét, thông qua phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh trên cơ sở những nội dung dưới đây:

I. Mô tả tóm tắt dự án

- Tên Dự án : Sản xuất thép cán xây dựng - bổ sung công đoạn luyện phôi thép, công suất 150.000 tấn sản phẩm /năm
- Tổng mức đầu tư : 450.000.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi tỷ đồng)*
- Chủ đầu tư : Công ty Cổ Phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL
- Nguồn vốn : Vốn chủ sở hữu + Vốn vay thương mại

  Trong đó:
  + Vốn chủ sở hữu : 157.500.000.000 đồng (35% tổng mức đầu tư)
  + Vốn vay thương mại : 292.500.000.000 đồng (65% tổng mức đầu tư)
- Thời gian thực hiện Dự án : từ quí 2/2024 đến quí 3/2027;
- Địa điểm : KCN Nhơn Trạch 2 - Nhơn Phú, P. Nhơn Trạch, Tp. Đồng Nai
- Quy mô dự án: Đầu tư công đoạn luyện thép trên cơ sở bố trí liên hoàn mặt bằng và cơ sở hạ tầng kỹ thuật thiết bị xưởng cán thép hiện hữu công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm.

  Công suất : 150.000 tấn thép cán/năm

  Công nghệ : Lò cảm ứng – Máy đúc liên tục.

  Sản phẩm : Phôi thép vuông 120 ÷ 150mm, chiều dài 6 - 12m

  Mác thép : Thép carbon thông thường, thép hợp kim thấp độ bền cao, thép chế tạo.

  Nguyên liệu chính: Sắt thép vụn
- Diện tích đất: 30.000 m^2
- Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc

II. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2024, sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội khóa XV;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14; Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc Hội khoá XV, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2026;
- Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 và Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026;
- Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;
- Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-HĐQT ngày 31/5/2024 của HĐQT phê duyệt Dự án đầu tư sản xuất thép cán xây dựng – Bổ sung công đoạn luyện phôi thép công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm;
- Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-TNB ngày 29/01/2026 và số 144/QĐ-TNB ngày 11/05/2026 của Tổng Giám đốc Công ty CP Thép Nhà Bè – VNSTEEL về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) dự án đầu tư Sản xuất thép cán xây dựng - Bổ sung công đoạn luyện phôi thép, công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm;
- Căn cứ Tờ trình số 80/TTr-KTCĐAT ngày 16/07/2026 của Tổ Đấu thầu trình phê duyệt KHLCNT điều chỉnh dự án đầu tư Sản xuất thép cán xây dựng - Bổ sung công đoạn luyện phôi thép, công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm;

III. Phần công việc đã thực hiện

Tổng hợp phần công việc đã thực hiện cho phần chuẩn bị dự án, bao gồm các công tác về, tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thẩm tra F/S, tư vấn lập hồ sơ xin chứng nhận đầu tư, hồ sơ xin Giấy phép môi trường, Giấy phép xây dựng và các gói thầu nhằm mục đích chuẩn bị cho các bước thực hiện tiếp theo của Dự án như quy định, cụ thể như sau:

Bảng số 1

Stt	Nội dung công việc /tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (Thuyết minh + TKCS)	Cty TNHH TV & TK Khoa Toàn	203.500.000	HĐ 07/2022/HĐTV/NBS-KT ngày 03/11/2022 PLHĐ 02 ngày 23/3/2023
2	Thẩm tra BCNCKT	Cty TNHH MTV Tư vấn MDC – VNSTEEL	96.883.000	HĐ 01/NBS-MDC ngày 28/02/2023
3	Lập hồ sơ xin Giấy phép môi trường	Cty TNHH Đầu tư & Phát triển Dương Minh	415.800.000	HĐ 03-2022/DVTV/TNB-DM ngày 31/10/2022 HĐ 03-2023/DVTV/TNB-DM ngày 11/04/2023 HĐ 02/2025/DVTV/TNB-DM ngày 04/04/2025
4	Lập hồ sơ điều chỉnh GCNĐKĐT	Cty TNHH ĐT & PT Dương Minh	32.400.000	HĐ 02-2022/DVTV/TNB-DM ngày 31/10/2022
5	Phí thẩm định cấp GPMT	Ban QL các KCN Đồng Nai	14.650.000	Biên lai số 0025612 ngày 24/5/2023
6	Khảo sát thiết bị	Thép Nhà Bè	350.285.244	QĐ số 206/QĐ-NBS ngày 18/7/2023
7	Xin đấu nối tạm đường dây 110kv	Cty TNHH TVTKXD Điện Thành Đạt	351.000.000	HĐ 30102023/HĐTV ngày 30/10/2023
8	San lấp chuẩn bị mặt bằng xây dựng	Cty CP XD và TM Miền Nam	233.280.000	03-2024/TNB-TMMN ngày 31/5/2024

Stt	Nội dung công việc /tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
9	Gói 16 – Thiết kế xây dựng	Cty CP TVĐT Xây dựng Lập Việt	2.227.338.000	HĐ G16/2024/HĐTV/TNB-LV ngày 16/10/2024
10	Khảo sát địa chất	Cty CP TV KSXD và Môi trường Toàn Cầu	169.000.000	HĐ 01/2025/HĐTV/NB-TC ngày 09/01/2025
11	Quy hoạch chi tiết 1/500	Cty CP TVĐT Xây dựng Lập Việt	389.727.000	HĐ 01/2025/HĐTV/TNB-LV ngày 07/02/2025
12	Chi phí QLDA	Thép Nhà Bè	745.219.000	QĐ số 330/QĐ-TNB Ngày 02/10/2024
13	Gói 23 - Thẩm tra thiết kế xây dựng	Cty CP TVQL Xây dựng An Việt	256.400.000	HĐ G23/2024/TNB-AV ngày 31/12/2024
14	Thẩm định giá đất đặt trụ điện	Công ty CP Thẩm định giá Thương Tín	23.760.000	HĐ 0280126/TĐG Ngày 26/01/2026
15	Chi phí khác		18.708.080	Phí thẩm duyệt TKPCCC + phí biên vẽ bản đồ
Tổng giá trị			**5.527.495.324**	

IV. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu

Phần công việc không áp dụng được một trong những hình thức lựa chọn Nhà thầu, bao gồm các công việc và các khoản chi phí do Chủ đầu tư tự tổ chức quản lý và thanh toán theo quy định Nhà nước hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, bao gồm: chi phí về đất (bồi thường, hỗ trợ, tái định cư); hoạt động của bộ máy tham gia tổ chức quản lý dự án, trả lãi vay; các công việc do chủ đầu tư tự tiến hành bao gồm lập, thẩm định hồ sơ mời quan tâm, mời sơ tuyển, mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu và các công việc khác không áp dụng được các hình thức lựa chọn nhà thầu.

Bảng số 2

STT	Nội dung công việc/hạng mục	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
1	Quản lý dự án	Thép Nhà Bè	2.149.881.000
2	Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư		9.618.400.000
3	Chi phí khác		2.865.000.000
	- Chi phí huấn luyện, đào tạo	*Trong và ngoài nước*	*1.050.000.000*
	- Chi phí chạy thử (không tải, có tải)	*Thép Nhà Bè*	*1.815.000.000*
4	Lãi vay trong thời gian thực hiện đầu tư	Thép Nhà Bè	12.000.000.000
5	Dự phòng	Thép Nhà Bè	78.925.485.059
Tổng giá trị			**105.558.766.059**

V. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Bảng số 3

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (tr.đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
I	**Mua sắm hàng hóa**											
3	**Cty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL**	Thiết bị cầu trục	Lô 1: 02 - 50/15T gian luyện; Lô 2: 02 - 15/5T gian chuẩn bị + 04 - 10t gian liệu	17.121,81 11.414,54	DN + Vay	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 2 túi hồ sơ	60 ngày	Q3/2026	Trọn gói	7 tháng	SL: 2
II	**Xây lắp**											
11	**Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL**	Công trình hạ tầng	Đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước mưa, chiếu sáng	8.821,26	DN + Vay	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	90 ngày	Q3/2026	Trọn gói	8 tháng	Không
12		Công trình phục vụ	VPPX; Nhà VS CN; Kho bụi + vật tư; Nhà bảo vệ 3; Trạm cân 02; HT nước làm mát	9.951,08	DN + Vay	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	90 ngày	Q3/2026	Trọn gói	7 tháng	Không
III	**Dịch vụ tư vấn, phi tư vấn**											
21	**Cty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL**	Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc	TSCĐ	382,92	DN	CĐT	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	15 ngày	Q4/2027	Tỷ lệ phần trăm	12 tháng	Không
IV	**Hỗn hợp**											
14	**Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL**	Hệ thống PCCC	Cung cấp thiết bị và thi công xây lắp 01 HT	944,90	DN + Vay	CĐT	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	15 ngày	Q1/2027	Trọn gói	4 tháng	Không
17		Lắp đặt thiết bị chính xưởng luyện thép	Lập dự toán; Mua sắm vật tư; Lắp đặt chạy thử	2.218,63	DN	Tự thực hiện	-	-	Q4/2026	Trọn gói	5 tháng	KL: 30%
36		Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt	Bổ sung, cải tạo nâng cấp hệ thống hiện hữu	1.770,00	DN + Vay	CĐT	Một giai đoạn 1 túi hồ sơ	15 ngày	Q3/2026	Trọn gói	5 tháng	Không

2. *Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh*

a. Cơ sở phân chia gói thầu:

Gói thầu số 17: Bổ sung điều chỉnh phạm vi công việc bao gồm: Lập dự toán, mua sắm vật tư thiết bị, và thi công lắp đặt thiết bị (hỗn hợp – EPC).

Gói thầu số 36: Được hình thành trên cơ sở nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt hiện hữu. Phạm vi công việc bao gồm: Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán, mua sắm vật tư thiết bị và thi công công trình (hỗn hợp – EPC).

b. Giá gói thầu

Gói thầu số 11, số 12 được cập nhật điều chỉnh theo quy định:

- Giá gói thầu được cập nhật trong thời hạn 28 ngày trước ngày mở thầu.
- Đối với các gói thầu xây lắp, giá gói thầu được cập nhật và điều chỉnh theo dự toán (điều chỉnh) được phê duyệt của gói thầu đó và tuân thủ quy định tại Điều 18 NĐ 214/2025.
- Việc cập nhật và điều chỉnh giá gói thầu không làm tăng Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt.

Gói thầu số 36: Được xác định theo dự toán sơ bộ.

c. Nguồn vốn

Gói thầu số 17: Sử dụng vốn Doanh nghiệp.

Gói thầu số 36: Sử dụng vốn Doanh nghiệp + Vay thương mại.

d. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu

Gói thầu số 17: với lực lượng cán bộ kỹ thuật và nhân công có tay nghề cũng như kinh nghiệm của công ty hoàn toàn đáp ứng yêu cầu công việc nên đề nghị hình thức tự thực hiện.

Gói thầu số 36: Theo hạn mức CĐT <= 2.000.000.000 đồng (theo K4Đ78 NĐ214/2025).

e. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu

Gói thầu số 11, 12, 36: Phù hợp với hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu.

f. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu;

Gói thầu số 03, 11, 12, 14, 21: Theo tiến độ điều chỉnh tổng thể của dự án.

Gói thầu số 36: Phù hợp với tiến độ các gói thầu xây dựng cũng như tiến độ tổng thể của dự án.

g. Loại hợp đồng

Gói thầu số 36: Hợp đồng trọn gói.

h. Thời gian thực hiện hợp đồng

Gói thầu số 36: Theo thời gian thực tế triển khai thực hiện hợp đồng và các gói thầu liên quan.

i. Tùy chọn mua thêm

Gói thầu số 36: Không

VI. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Bảng số 4

STT	Nội dung	Giá trị
1	Các thiết bị phụ trợ khác	1.000.000.000
2	Các công trình khác	1.100.000.000
	Tổng cộng	**2.100.000.000**

VII. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

	Nội dung	Giá trị
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	5.527.495.324
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	105.558.766.059
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	336.813.738.617
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	2.100.000.000
Tổng giá trị các phần công việc		**450.000.000.000**

VIII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung nêu trên, Tổng Giám đốc kính trình Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL xem xét, thoả thuận thông qua Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh Dự án đầu tư Sản xuất thép cán xây dựng - bổ sung công đoạn luyện phôi thép công suất 150.000 tấn sản phẩm/năm để có cơ sở cho việc triển khai thực hiện dự án./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT; P.KTCĐAT.

M.S.D.N: 0305393838 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ -VNSTEEL
X. NHƠN TRẠCH - T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Minh Tính